TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------
Số: **411**/2023/QĐST- VHNGĐ	*Hai Bà Trưng, ngày 27 tháng 06 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 29, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213 Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 352/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/06/2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- ***Chị Lê Minh G*** – sinh năm: 1987;

Căn cước CD số: 001187010392 Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 30/7/2022;

Nơi Thường trú và Nơi cư trú hiện tại : số 20 ngõ 377 Đường G, phường T, quận T, Thành phố Hà Nội

- ***Anh Nguyễn Trường G*** - sinh năm 1978;

Căn cước CD số: 001078002634 Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 05/08/2022;

Nơi Thường trú và cư trú hiện tại: số 62 phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

XÉT THẤY

[1]Về hôn nhân: Chị Lê Minh G và anh Nguyễn Trường G kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/12/2008 tại UBND phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.Trước đó chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến khoảng đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính cách, cuộc sống không hạnh phúc, không có tiếng nói chung. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ. Chị Lê Minh G và anh Nguyễn Trường G cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]Về con chung: Chị Lê Minh G và anh Nguyễn Trường G xác nhận có một con chung tên là: *Nguyễn Tuấn Kiệt - sinh ngày 19/03/2010;*

Hiện sức khỏe cháu bình thường. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho chị Lê Minh G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là Nguyễn Tuấn Kiệt, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Trường G tự nguyện đóng góp nuôi con chung là 5.000.000 đồng/ tháng(năm triệu đồng), kể từ tháng 06/2023 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Chị Lê Minh G và anh Nguyễn Trường G xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Lê Minh G và anh Nguyễn Trường G xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]Lệ phí: Chị Lê Minh G tự nguyện chịu cả lệ phí thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*:*

Chị Lê Minh G và anh Nguyễn Trường G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*****Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Minh G và anh Nguyễn Trường G xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể chung sống hạnh phúc, cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

*****Về con chung***:** Chị Lê Minh G và anh Nguyễn Trường G xác nhận có một con chung tên là: *Nguyễn Tuấn Kiệt - sinh ngày 19/03/2010;*

Anh chị thỏa thuận giao cho chị Lê Minh G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là Nguyễn Tuấn Kiệt, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Trường G tự nguyện đóng góp nuôi con chung là 5.000.000 đồng/ tháng(năm triệu đồng), kể từ tháng 6/2023 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Trường G có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

*****Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản):* các đương sự xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết, do vậy Tòa án không xem xét.

** Về nợ chung:* các đương sự xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết, do vậy Tòa án không xem xét.

*****Về lệ phí Toà án*: Chị Lê Minh G tự nguyện chịu cả 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng lệ phí việc thuận tình ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0013512 ngày 16/05/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- Thi hành án dân sự Q. Hai Bà Trưng;
- UBND P. Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TPHN; (CNKH số 207; ngày 22/12/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hương